

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HSST

Ngày: 15 /01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Tùng và bà Trần Thị Như Hoa
- *Thư ký phiên toà:* bà Ngô Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 610/2020/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huy T1**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1989; nơi cư trú: xóm A, xã B, thành phố C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Huy C (chết); con bà: Hồ Thị H, sinh năm: 1963; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: không; nhân thân: không.

Tiền án: - Bản án số 139/2018/HSST ngày 08/05/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 17 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành hình phạt tù xong ra trại ngày 14/5/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Những người được triệu tập đến tham gia phiên tòa:

Người bị hại: chị Phạm Thị Hoài T2, sinh năm 1980, trú tại Căn hộ D, Chung cư X thuộc khối E, phường G, TP C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, Nguyễn Huy T1 đi đến chung cư X thuộc khối E, phường G, TP C để thăm bạn. Khi lên đến tầng D1 Nguyễn Huy T1 thấy căn hộ của chị Phạm Thị Hoài T2, sinh năm 1980, trú tại Căn hộ D, Chung cư X thuộc khối E, phường G, TP C không khóa cửa, đèn điện vẫn bật sáng, không có ai

trông coi. T1 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, nên đã đột nhập vào trong căn hộ, phát hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu gold, số IMEI: 353099102211***, để trên bàn của phòng khách và 01 chiếc túi xách màu nâu đã qua sử dụng đang để trên ghế Sofa. T1 đi đến mở chiếc túi xách rồi lấy trộm chiếc ví da màu trắng, kích thước 15x12cm, bên trong có số tiền 1.500.000 đồng và lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone trên. Sau khi lấy trộm được tài sản, T1 đi đến Bệnh viện O tại xã N, TP C, Nghệ An gặp bà Hồ Thị H, sinh năm 1963, trú tại xóm A, xã B, TP C, Nghệ An (là mẹ đẻ của T1) đi ăn đêm. Khi ăn xong thì T1 phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel của mình đã bị rơi nên cùng bà H quay lại Bệnh viện O để tìm.

Đến khoảng 22 giờ ngày 05/10/2020, chị Phạm Thị Hoài T2 phát hiện bị mất tài sản nên đã kiểm tra định vị chiếc điện thoại di động nêu trên xác định ở khu vực đường M thuộc xã N, TP Vinh, Nghệ An nên chị T2 cùng một người bạn đã đi tìm để lấy lại tài sản bị mất. Khi đi đến cổng Bệnh viện O gặp T1, sau khi chị T2 cùng bạn nói chuyện với T1. T1 đã thừa nhận đã đột nhập vào nhà chị lấy trộm số tài sản nói trên. Tại đây, T1 lấy ra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu gold, số IMEI: 353099102211*** và chiếc ví da cùng số tiền 500.000 đồng còn lại đến trả cho chị T2. Ngày 06/10/2020, chị Phạm Thị Hoài T2 đến Công an phường G, TP C trình báo sự việc trên. Đến 08 giờ ngày 28/10/2020, biết cơ quan Công an đang điều tra, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, Nguyễn Huy T1 đã đến Công an phường G, TP C để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của chị T2 là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu gold; 01 chiếc ví da màu trắng và số tiền 1.500.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố C, tỉnh Nghệ An kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu gold, số IMEI: 353099102211***, có trị giá: 7.000.000 đồng”, chiếc ví da màu trắng đã cũ chị T2 không yêu cầu định giá.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị T2 là 8.500.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Hoài T2 đã nhận lại tài sản và được bồi thường, chị không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Huy T1 về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Huy T1 từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai bị cáo, lời khai người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, tại căn hộ D của chị Phạm Thị Hoài T2 ở chung cư X thuộc khối E, phường G, thành phố C, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Huy T1 đã lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu gold; 01 chiếc ví da màu trắng và số tiền 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Huy T1 chiếm đoạt là 8.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Vinh nói riêng và an toàn xã hội nói chung. Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện được học tập, lao động, cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết

ăn năn hối cải; nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[2.4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.5] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Huy T1 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Huy T1 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/10/2020.

[2]. *Về án phí:* Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại.
- VKS ND TP Vinh;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP C;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Nhung